

BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2011 CÔNG TY CỔ PHẦN KHỦ TRỪNG VN

Tp Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 04 năm 2011



Nội Dung

- Phần A: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2010
- Phần B: Kết quả thực hiện nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông năm 2010
- Phần C: Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2011

Phần A: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2010

1. Đặc điểm, tình hình năm 2010

- Tình hình thời tiết bất thường , không thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp ở cả 3 vùng : đồng bằng Bắc bộ, miền Trung –Tây Nguyên và Nam bộ . Nhiều nơi bị hạn nên thời vụ đến trễ ,thời tiết đảo lộn nên ảnh hưởng đến sinh trưởng cây trồng .
- Tình hình dịch hại cũng không nhiều như những năm trước tuy nhiên do thời tiết khô hạn đã làm phát sinh nhiều nhện gié trên lúa và có bùng phát bệnh vàng lá cao su do nấm *Corynespora* tạo cơ hội cho thuốc Anvil phát triển ở miền Đông.

Phần A: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2011

Giá cả lúa vụ đông xuân và hè thu không mấy hấp dẫn nông dân ảnh hưởng đến việc đầu tư và thu nợ. Tuy nhiên đến cuối năm giá lúa gạo có khởi sắc hơn và cả năm đã xuất được 6,8 triệu tấn gạo trị giá hơn 3 tỉ đô la. Giá các nông sản khác như tiêu, cà phê, cao su, mía đường ... tương đối hấp dẫn người nông dân nhưng cơ hội cho VFC chưa nhiều. Mặt hàng sản lát xuất giảm đi do nguồn cung giảm ảnh hưởng của thời tiết và tiêu thụ nội địa.

- Việc xuất khẩu thủy sản gặp khó do giá giảm gây khó cho bộ phận Pest Master ở miền Tây. Sự xuất hiện trở lại của một TG trong nông sản nhập phía Bắc tạo thuận lợi cho công tác khử trùng.

Phần A: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2010

- Các tháng đầu năm ngân hàng hạn chế cấp vốn nên cũng tạo áp lực cho việc thu nợ. Đến các tháng cuối năm giá vàng và tỉ giá ngoại tệ tăng cao buộc các doanh nghiệp phải thu hồi vốn nhanh và tăng giá khiến cho tình hình kinh doanh gặp nhiều khó khăn và thị trường không ổn định.
- Các doanh nghiệp trong đó có VFC phải chịu chi phí tài chính cao hơn do tình hình lạm phát ,tỷ giá tăng , lãi vay ngân hàng lớn .

Phần A: Báo cáo kết quả KD và đầu tư năm 2010

2. Kết quả SX kinh doanh năm 2010

Đơn vị tính: VNĐ

Nội dung	KH 2010	TH 2010	% so KH	So sánh TH 2010/2009 (%)
Doanh thu kinh doanh	1,043,088,365,082	1,070,534,882,054	102.5	129
Lợi nhuận trước thuế	104,308,836,508	126,898,164,822	121.6	92
Thuế thu nhập DN	26,077,209,127	32,305,071,249	123.8	92
Lợi nhuận sau thuế	78,231,627,381	94,593,093,573	120.9	92
Số cổ phần lưu hành bình quân	9,758,584	9,758,584	100	120
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	8,017	9,704	121	93 (7%)
Tỷ lệ chia cổ tức	Dự kiến 20%	Dự kiến 25%	125	89,3

Phần A: Báo cáo kết quả KD và đầu tư năm 2010

3. Báo cáo một số chỉ tiêu tài chính năm 2010 :

3.1 Chỉ tiêu tăng giảm nguồn vốn và giá trị CP :

3.1.1 Nguồn vốn chủ sở hữu : (đồng)

Nguồn vốn chủ sở hữu	Năm 2009	Nguồn vốn đến 31/12/2010	% tăng (2010/2009)
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	81,338,550,000	97,584,440,000	19.97%
Thặng dư vốn cổ phần	70,731,808,592	70,731,808,592	-
Cổ phiếu quỹ (*)	(702,100,000)	(702,100,000)	-
Quỹ đầu tư phát triển	93,462,382,278	113,978,604,126	21.95%
Quỹ dự phòng tài chính	20,000,000,000	24,000,000,000	20%
Lợi nhuận chưa phân phối	118,802,516,377	123,933,175,616	4.32%
Cộng	383,633,157,247	429,525,928,334	11.96%

Phần A: Báo cáo kết quả KD và đầu tư năm 2010

3.1.2. Giá trị cổ phiếu trên sổ sách kế toán (Book value): (đồng)

Danh Mục	Năm 2009	Năm 2010
Vốn điều lệ	81,338,550,000	97,584,440,000
Vốn chủ sở hữu	383,633,157,247	429,525,928,334
Tỷ lệ VCSH/VĐL	471.65%	440.16%
Mệnh giá cổ phiếu	10,000	10,000
Giá trị cổ phiếu	47,165	44,016

Phần A: Báo cáo kết quả KD và đầu tư năm 2010

3.1.3. Thu nhập trên 1 cổ phiếu :

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2009	Năm 2010
1	Tổng số cổ phiếu lưu hành bình quân	Cổ phiếu	8,123,645	9,748,234
2	Lợi nhuận sau thuế	đồng	102,581,109,243	94,593,093,573
3	Thu nhập trên 1 cổ phiếu	đồng	10,523	9,704

Phần A: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2010

4. Báo cáo kết quả các hoạt động khác trong năm 2010

- Để đạt mục tiêu kế hoạch năm 2010 và tạo đà tăng trưởng cho các năm sau, Ban điều hành đã thực hiện nhiều biện pháp liên quan đến các vấn đề nhân sự, tổ chức và thị trường thể hiện qua các công việc sau:
 1. Đầu tư xây dựng thương hiệu và triển khai công việc này đến từng chi nhánh: gắn bảng hiệu ở các đại lí, việc mặc đồng phục thành nề nếp, dán logo trên các phương tiện vận chuyển và có nhiều bài viết tham gia cuộc thi “ tuyên ngôn giá trị VFC ” thể hiện sự gắn bó của người lao động với công ty. Tuy nhiên đây chỉ mới là bước khởi đầu của công tác xây dựng thương hiệu và sắp tới đây Ban thương hiệu công ty sẽ tiếp tục triển khai các bước tiếp theo để sự nhận biết thương hiệu VFC ngày càng đi vào tâm trí của khách hàng.

Phần A: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2010

2. Nâng cao hiệu quả làm việc bằng cách giao các mục tiêu chất lượng cụ thể cho từng cá nhân, đơn vị và có chương trình đánh giá hiệu quả làm việc hàng năm.
3. Đã tuyển thêm nhiều nhân viên mới để đáp ứng yêu cầu gia tăng doanh số và chất lượng công việc, đến cuối năm 2010 có tất cả 766 người so với 635 của thời điểm đầu năm 2010. Như vậy số lao động tăng trong năm là 131 người.

Phần A: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2010

4. Thành lập chi nhánh mới Đà Lạt, Mộc Hóa và bổ nhiệm 2 Giám đốc CN, 3 Phó Giám đốc cho các chi nhánh Phía Bắc, Cần Thơ và An Giang. Phần lớn các chi nhánh đều cử cán bộ quản lý tham gia các khóa đào tạo về quản lý và điều hành. Tăng cường hoạt động của bộ phận Pest Master bằng việc thành lập hai phòng Kế hoạch- nghiệp vụ và Kinh doanh – marketing. Thành lập bộ phận kinh doanh hạt giống trước mắt với bộ khung gồm 4 người.
5. Bước đầu đã cải tổ chế độ lương, thưởng đã góp phần tạo nên động lực tốt cho người lao động làm việc năng suất ,hiệu quả hơn .

6. Tăng cường hoạt động tiếp thị cho bộ phận nông dược bằng các hình thức mới như tổ chức ngày hội "Anvil – sức sống xanh", thành lập các điểm tư vấn kỹ thuật cho nông dân tại hai tỉnh Đồng Tháp và An Giang, phát triển đội ngũ tư vấn kỹ thuật (FF) tại các tỉnh trọng điểm. Đưa ra thị trường 5 sản phẩm mới trong quý tư và có tín hiệu phản hồi tốt.

Phần A: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2010

5. Các dự án đang đầu tư

Đơn vị tính : VNĐ

STT	Dự án	Tổng mức đầu tư		
		Tổng mức đầu tư	Hình thức đầu tư	Tình trạng dự án
1	Dự án TT-TM tại Đồng Tháp (Cty TMNN Sông Mê công)	255,000,000,000	Cty cổ phần VFC góp 40% vốn ĐL tương đương 16 tỷ	Đang thực hiện giai đoạn II
2	Nhà máy pha chế thuốc BVTV tại Khu Công nghiệp Long An	100,000,000,000	Tự đầu tư	Đang làm thủ tục chuyển quyền SDD
3	Thiết lập hệ thống phần mềm quản lý DN ERP kết nối tất cả các đơn vị trực thuộc về Văn phòng chính .	5,000,000,000	Tự đầu tư	Đang cài đặt , dự kiến tháng 12/2011 xong .
4	Thuê đất và xây dựng Kho chứa vật tư khử trùng tại TP HCM	20,000,000,000	Tự đầu tư	Đang khảo sát
5	Xây nhà máy chế biến thóc giống tại Cao Lãnh	10,000,000,000	Tự đầu tư	Đang khảo sát và lập thiết kế

Phần A: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2010

6. Kết quả kinh doanh của các dự án năm 2010 (Các dự án đã hoàn thành)

Đơn vị tính VNĐ

Chỉ tiêu	Các dự án được khai thác	
	Dự án khách sạn Novotel Nha Trang	Dự án tòa nhà VFC Tower
Doanh thu khách sạn/ thuê văn phòng	68,694,566,044	15,728,660,318
Lợi nhuận sau thuế	6,946,856,131	8,201,349,937

Phần B: Kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông năm 2010

- ❑ Trong năm 2010 Hội đồng Quản trị đã tập trung chỉ đạo, hỗ trợ và giám sát kịp thời các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc điều hành thông qua việc ban hành các Nghị quyết, quyết định liên quan đến các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh, phê duyệt các quy chế về tái cấu trúc tổ chức nhân sự, lương, thưởng....
- ❑ Hỗ trợ Ban điều hành công ty phát huy cao nhất năng lực trí tuệ của tập thể và đội ngũ lãnh đạo tâm huyết vì sự nghiệp phát triển công ty. Đến ngày hôm nay VFC có thể tự hào rằng chúng tôi đã có một đội ngũ lãnh đạo và nhân viên lành nghề đủ sức cạnh tranh với các đơn vị cùng ngành nghề trong nước cũng như các doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam .

Phần B: Kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông năm 2010

- Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo thực hiện thành công việc phát hành cổ phiếu thưởng tăng vốn Điều lệ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2010
 - Vốn điều lệ ngày 01/01/2010 : 81,338,550,000 VNĐ
 - Tổng số vốn tăng trong năm 2010 : 16,245,890,000 VNĐ
 - Đối tượng phát hành : cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 10:2
 - Thời gian đã thực hiện : tháng 7/2010
 - Hình thức tăng : phát hành cổ phiếu thưởng .
 - Vốn điều lệ sau khi tăng : 97,584,440,000 VNĐ

Phần B: Kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông năm 2010

Báo cáo tiến độ thực hiện dự án Trung tâm thương mại tại Cao Lãnh – Đồng Tháp : có thay đổi về chủ đầu tư :

+ VFC : 40 % VĐL tương đương 16 tỷ đồng .

+ HAI : 30% VĐL tương đương 12 tỷ đồng .

+ Hai cổ đông cá nhân : 30 % VĐL 12 tỷ đồng .

- Đã san lấp , đang khoan địa chất và xin điều chỉnh thiết kế .

Phần B: Kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông năm 2010 .

- **Tồn tại :**

- ❑ Việc khai thác khu đất 12.000m² tại Quận 12 Tp. Hồ Chí Minh : Ban điều hành công ty đã đưa rất nhiều tổ chức đến khảo sát nhưng cho đến nay vẫn chưa có phương án khả thi kể cả phương án chuyển nhượng .Lý do : tình hình khủng hoảng về tài chính, hầu hết các DN đều ngại đầu tư .
- ❑ Việc hóa giá nhà 37 Nguyễn Trung Ngạn (văn phòng của bộ phận Khử trùng đang làm việc) : đang chờ Hội đồng thẩm định giá Thành phố phê duyệt .
- ❑ Việc tranh chấp vốn điều lệ và tỷ lệ góp vốn tại Công ty TNHH Hải Yến đang chờ phán quyết của Tòa Án.

Phần C: Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2011

1. Định hướng chiến lược kinh doanh và đầu tư năm 2011 và những năm sắp tới

- ❑ Tiếp tục thực hiện dự án xây dựng thương hiệu VFC: Hoạch định và thực hiện chiến lược marketing chuyên nghiệp hơn , gắn liền hệ thống nhận dạng thương hiệu với hoạt động marketing theo từng ngành kinh doanh của công ty .
- ❑ Cũng cố, giữ vững và phát triển kinh doanh các ngành nghề truyền thống: Khử trùng ,PCO, kinh doanh Nông dược, tiến đến liên kết sản xuất thóc giống , khai thác hiệu quả các công trình đã đầu tư.
- ❑ Đẩy mạnh công tác nghiên cứu , định vị và phát triển sản phẩm mới cho KD nông dược để bộ sản phẩm của VFC phong phú ,đa dạng hơn .
- ❑ Xây dựng kênh phân phối để phát triển kinh doanh ngành Giống và phân bón lá .
- ❑ Tiếp tục đầu tư , phát triển doanh số nông dược ở thị trường phía Bắc và thị trường Tây nguyên.
- ❑ Giám sát để khai thác kinh doanh khách sạn Novotel Nha Trang đạt hiệu quả cao.

Phần C: Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2011

1.1. Kế hoạch SXKD năm 2011

Đơn vị tính VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2011	Thực hiện 2010	%KH 2011 /TH 2010
1	Tổng doanh thu	1,391,695,346,670	1,070,534,882,054	30%
2	Lợi nhuận trước thuế	134,474,850,000	126,898,164,822	6%
3	Thuế TNDN	33,618,712,500	32,305,071,249	4%
4	Lợi nhuận sau thuế	100,856,137,500	94,593,093,573	6.6%
5	Tổng số cổ phần lưu hành	12,000,000	9,758,584	23%
6	Thu nhập/1 cp	8,404	9,704	(13%)
7	Tỷ lệ chia cổ tức	Dự kiến 20%	Dự kiến 25%	(5%)

Phần C: Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2010

1.2 Kế hoạch đầu tư năm 2011 (triển khai thực hiện tiếp các công việc còn dở dang)

- ❑ Tiếp tục chào mời , kêu gọi đầu tư hoặc chuyển nhượng khu đất Quận 12 .
- ❑ Giải quyết kết thúc hồ sơ mua nhà 37 Nguyễn Trung Ngạn Quận 1 làm văn phòng Cty .
- ❑ Xin điều chỉnh quy hoạch thiết kế toàn khu Trung tâm thương mại. Trước mắt xây hệ thống kho , Nhà máy chế biến hạt giống và văn phòng hai công ty .
- ❑ Tiếp tục đầu tư xây dựng nhà máy và kho chứa thuốc nông dược tại khu công nghiệp Long An .
- ❑ Tiếp tục đầu tư xây dựng kho chứa vật tư khử trùng, PCO tại TP HCM .
- ❑ Đầu tư hoàn thiện hệ thống phần mềm quản lý ERP để kết nối văn phòng công ty với 10 chi nhánh .
- ❑ Theo dõi và đề nghị các cơ quan thẩm quyền giải quyết dự điểm việc tranh chấp tỷ lệ góp vốn tại công ty TNHH Hải Yến (Khách sạn Novotel Nha Trang)

Phần C: Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2010

2. Chỉ đạo xây dựng bộ máy, tổ chức

- ❑ Tiếp tục tái cấu trúc bộ máy phù hợp với yêu cầu phát triển của công ty.
- ❑ Nâng cao chất lượng các cấp quản trị, phân cấp, phân quyền nhằm phát huy tính chủ động sáng tạo. Đẩy mạnh việc quản trị theo mục tiêu, đẩy mạnh chính sách khoán. Xây dựng các cấp quản trị theo hướng chuyên nghiệp .

Phần C: Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2010

3. Chiến lược nhân sự :

- ❑ Chỉ đạo xây dựng chiến lược nhân sự của công ty đáp ứng yêu cầu doanh số 4000 tỷ đồng vào năm 2015. Xây dựng chính sách nhằm thu hút và giữ chân người tài . Tiếp tục đào tạo và đánh giá hiệu quả công việc nhằm tạo điều kiện để nhân viên làm việc tốt hơn đồng thời để phát hiện bồi dưỡng đội ngũ quản trị kế cận.
- ❑ Giáo dục mọi thành viên VFC thực hiện tốt 7 tuyên ngôn giá trị .

**Cám ơn quý Cổ đông
đã lắng nghe**